| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN C**<br>**TỈNH BẮC NINH**<br>----------<br>Số: 19/2018/QĐST - HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập -Tự Do - Hạnh Phúc**<br>----------<br>*C, ngày 01 tháng 02 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 138/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017 giữa:

*. Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị A, sinh năm 1991

Địa chỉ: N – Thị trấn M – M – Bắc Ninh

*. Bị đơn**:** Anh Hoàng Đình B, sinh năm 1978

Địa chỉ: X – Y – C – Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 24/01/2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị A và anh Hoàng Đình B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ vợ chồng: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị A và anh Hoàng Đình B.

* Về con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị Trịnh Thị A và anh Hoàng Đình B: Giao con chung là Hoàng Thị Tr, sinh ngày 14/8/2015 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con chung chưa đặt ra đối với chị A; Chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được ngăn cản.

* Về án phí: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị A và anh B: Chị Trịnh Thị A chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Trịnh Thị A đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2012/04341 ngày

18/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Hoàn trả lại chị A 150.000đồng tạm ứng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận**:
- TAND tỉnhh;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện;
- Đương sự;
- UBND xã Y;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Lương Minh Phương**